

Số: 139/2020/QĐST-HNGĐ

Huyện K, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 232/2020/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Đào Văn C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Đào Văn C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Đào Văn C đều thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Giao con tên Đào Văn Q, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2011 cho anh Đào Văn C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và giao con tên Đào Thu T, sinh ngày 15

tháng 10 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, hai bên đương sự đã thỏa thuận tự giao nhận với nhau, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L nhận nộp 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008913 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị L số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0008913 ngày 07/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Khúc Trọng Quang**